

Số: 705 /TB-CCTHADS

Ba Đình, ngày 25 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: **Công ty đấu giá hợp danh Thuận Phát**; Địa chỉ: P1006 tầng 10 nhà D, khách sạn thể thao, số 15 phố Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.32323235 – 0973.492.209

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 93 điểm

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Kết quả chấm điểm đối với 02 tổ chức đấu giá nộp hồ sơ đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ bán đấu giá, nên chấp hành viên chấm điểm đối với 02 công ty.

4. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số 43 tổ 19 phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

T T	NỘI DUNG	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
			Công ty đấu giá Hợp danh OCD An Thuận Phát	Công ty đấu giá Hợp danh Thuận Phát	
I	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố				
I	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19	19	19	
1.	Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc đấu giá	10	10	10	
1. 1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử,...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5	5	5	
1. 2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5	5	5	
2	Trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho	5	5	5	

	việc đấu giá			
2, 1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2	2	2
2, 2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức cuộc đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3	3	3
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên	2	2	2
4	Có trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc đã thực hiện cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1	1	1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả			
I	(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16	16	16
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4	4
1. 1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2	2
1. 2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2	2
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4	4	4
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4	4	4
3. 1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật			
3. 2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2	2	2
4	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4	4	4
I	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản			
V		57	46	51
1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề	15	13	15
1, 1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12		

1, 3	Từ 20 cuộc đấu giá thành đến 40 cuộc đấu giá	13	13	
1, 3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14		
1, 4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15		15
2	Tổng cuộc đấu giá thành trong năm Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7	6	7
2, 1	Dưới 10 cuộc đấu giá (bao gồm trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4		
2, 2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá đấu giá thành	5		
2, 3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá đấu giá thành	6	6	
2, 4	Từ 50 cuộc đấu giá trở lên	7		7
3	Tổng cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7	5	7
3, 1	Dưới 10 cuộc đấu giá (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4		
3, 2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc	5	5	
3, 3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc	6		
3, 4	Từ 50 cuộc trở lên	7		7
4	Tổng cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả chấm điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm, Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản là dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm	3	3	2
4, 1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm		3	3
4, 2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B=(Ux3)/Y			

4, 3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của $C=(V \times 3)/Y$			
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7	5	5
5, 1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4		
5, 2	Có thời gian hoạt động từ 5 năm đến dưới 10 năm	5	5	5
5, 3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6		
5, 4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7		
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4	3	4
6, 1	01 đấu giá viên	2		
6, 2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3	3	
6, 3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4		4
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/03/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của Doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản)	4	4	4
7, 1	Dưới 5 năm	2		
7, 2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3	3	3
7, 3	Từ 10 năm trở lên	4		

Kinh nghiệm của đấu giá viên

8		5	4	4
8.1	không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên	3		
8.2	có từ 1-3 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên	4	4	4
8.3	có từ 4 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 5 năm trở lên	5		
9	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5	3	3
6.1	Dưới 50 triệu đồng	3	3	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4		
6.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5		5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8	8	7
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	3	3	3
2	Đã từng ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản	3	1	0
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh	4	4	4
4	Tiêu chí khác	3	1	1
	Tổng số điểm	100	89	93

CHẤP HÀNH VIÊN



Chu Thị Nhung